

THỜI KHÓA BIỂU (Áp dụng từ tuần 5)

Lớp	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
6	1	Vật lí	Ngữ văn	Toán	Công nghệ	Tin học	
	2	Địa lí	Ngữ văn	Toán	Lịch sử	Mĩ Thuật	
	3	Tiếng Anh	Sinh học	Tiếng Anh	Vật lí	Toán	
	4	Tiếng Anh	Địa lí	Ngữ văn	Sinh học	Toán	
	5	GDCD	Âm nhạc	Ngữ văn	HĐTNHN	Sinh hoạt	
	6		PD Anh				
	7		PD Văn	GDTC			
	8	GDDP		GDTC	HĐTNHN		
	9	PD Toán			HĐTNHN		
	10						
7	1	GDCD	Toán	Toán	HĐTNHN	Mĩ Thuật	
	2	Toán	Địa lí	Sinh học	Vật lí	Công nghệ	
	3	Toán	Tiếng Anh	Lịch sử	Hóa học	Sinh học	
	4	Ngữ văn	Ngữ văn	Tiếng Anh	Lịch sử	Tin học	
	5	Ngữ văn	Ngữ văn	Tiếng Anh	Âm nhạc	Sinh hoạt	
	6			HĐTNHN			
	7	GDDP		HĐTNHN	GDTC		
	8	PD Văn	PD Toán		GDTC		
	9		PD Anh				
	10						
8	1	Toán	Âm nhạc	Ngữ văn	Ngữ văn	Công nghệ	
	2	Mĩ Thuật	Toán	Ngữ văn	GDCD	Hóa học	
	3	Công nghệ	Toán	Sinh học	Lịch sử	Ngữ văn	
	4	Địa lí	Tiếng Anh	Địa lí	Tin học	Vật lí	
	5	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Toán	Hóa học	Sinh hoạt	
	6	HĐTNHN			HĐTNHN		
	7	HĐTNHN					
	8		PD Anh			GDDP	
	9		PD Toán	GDTC		PD Văn	
	10			GDTC			
9	1	Toán	Tiếng Anh	Tiếng Anh	GDCD	Ngữ văn	
	2	Toán	Tiếng Anh	Âm nhạc	Toán	Ngữ văn	
	3	Mĩ Thuật	Công nghệ	Địa lí	Ngữ văn	Toán	
	4	Vật lí	Sinh học	Lịch sử	Ngữ văn	Lịch sử	
	5	Công nghệ	Vật lí	Hóa học	Tin học	Sinh hoạt	
	6				PD Toán		
	7		PD Anh		HĐTNHN		
	8	HĐTNHN		GDTC		PD Văn	
	9	HĐTNHN		GDTC		GDDP	
	10						
10	1	Tin học	Địa lí	Lịch sử	Lịch sử	Vật lí	
	2	Tin học	GDKTPL	Toán	Hóa học	Vật lí	
	3	Địa lí	Tiếng Anh	GDKTPL	Sinh học	HĐTNHN	
	4	Tiếng Anh	Toán	Hóa học	Ngữ văn	Sinh học	
	5	Tiếng Anh	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn	Sinh hoạt	
	6		CĐ Toán	CĐ Địa		HĐTNHN	
	7		PD Toán	GDQPAN	CĐ Hóa	HĐTNHN	
	8	CĐ Lí	PD Anh	CĐ Sinh	CĐ Văn		
	9	GDDP	GDTC	CĐ Sử	PD Văn		
	10		GDTC				
11	1	Ngữ văn	Tin học	Hóa học	Sinh học	Hóa học	
	2	Ngữ văn	Tin học	Lịch sử	Địa lí	Tiếng Anh	
	3	HĐTNHN	Địa lí	Ngữ văn	GDKTPL	Lịch sử	
	4	Vật lí	Tiếng Anh	Sinh học	Toán	Toán	
	5	Vật lí	Tiếng Anh	GDKTPL	Toán	Sinh hoạt	
	6	HĐTNHN		GDQPAN	CĐ Hóa		
	7	HĐTNHN	PD Anh	CĐ Địa	PD Toán	GDDP	
	8		PD Văn	CĐ Sử	CĐ Toán	CĐ Lí	
	9		CĐ Văn	CĐ Sinh	GDTC		
	10				GDTC		
12	1	Toán	Vật lí	GDKTPL	Hóa học	Lịch sử	
	2	Toán	Vật lí	Hóa học	Ngữ văn	Lịch sử	
	3	Tiếng Anh	GDKTPL	Toán	Địa lí	Tiếng Anh	
	4	Tin học	Sinh học	Ngữ văn	Địa lí	Tiếng Anh	
	5	Tin học	Sinh học	Ngữ văn	PD Anh	Sinh hoạt	
	6	PD Toán	GDQPAN	CĐ Sử	GDTC	PD Văn	
	7	PD Toán	GDQPAN	PD Sử	GDTC	CĐ Văn	
	8	CĐ Toán	PD Sinh	CĐ Địa	CĐ Hóa	HĐTNHN	
	9	CĐ Lí	CĐ Sinh	PD Địa	PD Hóa	HĐTNHN	
	10	PD Lí	PD KTPL	GDDP	PD Văn	HĐTNHN	

Nơi nhân:

- Các PHT (để chỉ đạo)
- KHTN, KHXX, VP (thực hiện).
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Công Trình